

SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG  
TỈNH HOÀ BÌNH

CÔNG VĂN ĐẾN

Số: **80** ngày: **16/9/2015**

Chuyên:.....

## KẾ HOẠCH

### Tổng kết 9 năm thi hành Luật Thể dục, thể thao

Căn cứ Quyết định số 2495/QĐ-BVHTTDL ngày 28/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc Ban hành Kế hoạch tổng kết 9 năm thi hành Luật Thể dục, thể thao năm 2006;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tổng kết 09 năm triển khai thi hành Luật Thể dục, thể thao, gồm các nội dung sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

- Đánh giá đúng tình hình triển khai công tác thể dục thể thao từ ngày Luật Thể dục, thể thao năm 2006 có hiệu lực thi hành (ngày 01/7/2007) tại các xã, phường, thị trấn, các huyện, thành phố, các đơn vị có liên quan; đánh giá những kết quả đạt được và những vướng mắc, bất cập, hạn chế trong việc thực hiện Luật Thể dục, thể thao và các văn bản hướng dẫn thi hành; làm rõ tính phù hợp, khả thi của các quy định hiện hành; xác định những vướng mắc bất cập chính cần được sửa đổi.

- Đưa ra các kiến nghị, giải pháp cụ thể trong việc xây dựng Luật Thể dục, thể thao sửa đổi nhằm đáp ứng các yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, định hướng phát triển của ngành.

### 2. Yêu cầu

- Việc tổng kết cần tiến hành nghiêm túc, toàn diện từ Sở, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Nội dung tổng kết phải thiết thực, phản ánh đúng thực tế khách quan, có phân tích, đánh giá; tránh báo cáo thành tích. Trên cơ sở đó, có những đề xuất, kiến nghị cụ thể nhằm xây dựng Luật Thể dục, thể thao sửa đổi đảm bảo tính khả thi.

## II. PHẠM VI, NỘI DUNG TỔNG KẾT

### 1. Phạm vi tổng kết

- Tổng kết việc triển khai thi hành Luật Thể dục, thể thao và các văn bản hướng dẫn thi hành kể từ ngày 01/7/2007 đến hết ngày 30/6/2015 trong phạm vi toàn tỉnh.

- Đánh giá công tác triển khai thi hành Luật Thể dục, thể thao và các văn bản hướng dẫn thi hành được thực hiện tại các sở, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

## 2. Nội dung tổng kết

2.1. Về tổng quát: Bám sát các nội dung của Luật Thể dục, thể thao và các văn bản hướng dẫn thi hành để tổng kết, chú ý các công việc như:

a) Rà soát, phân tích, đánh giá các quy định pháp luật về thể dục thể thao kể từ ngày Luật Thể dục, thể thao năm 2006 có hiệu lực thi hành (01/7/2007);

b) Đánh giá tác động tích cực và hạn chế của Luật Thể dục, thể thao đối với xã hội;

c) Phân tích, đánh giá về thực tiễn công tác tổ chức triển khai thi hành Luật Thể dục, thể thao và các văn bản hướng dẫn thi hành;

d) Tác động của sự thay đổi về thể chế và bối cảnh kinh tế - xã hội đến Luật Thể dục, thể thao;

e) Tìm ra nguyên nhân, đề xuất giải pháp để tháo gỡ những vướng mắc, bất cập và kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung pháp luật cho phù hợp để nâng cao chất lượng, hiệu quả;

2.2. Đánh giá việc tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, tập huấn hướng dẫn về Luật Thể dục, thể thao theo các tiêu chí sau:

- Số cơ quan, đơn vị tổ chức tập huấn Luật Thể dục, thể thao, số người tham gia;

- Các hình thức tuyên truyền và phương pháp tuyên truyền;

- Đánh giá về nhận thức của các đối tượng được tuyên truyền.

2.3. Việc soạn thảo và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ, Ủy ban Thể dục thể thao trước đây, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Bộ, cơ quan ngang bộ, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp để hướng dẫn và thi hành Luật Thể dục, thể thao.

2.4. Những kết quả cụ thể đã đạt được:

- Nhận thức và ý thức chấp hành Luật Thể dục, thể thao của các cấp, các ngành, của các tổ chức và cá nhân.

- Sự phối hợp của các Bộ, ngành, địa phương trong việc quản lý nhà nước về thể dục thể thao, việc thực hiện chung quy định của Luật trong quản lý, điều hành hoạt động Thể dục, thể thao cho mọi người, thể thao thành tích cao, hợp tác quốc tế về thể thao, tổ chức và hoạt động của các cơ sở thể thao, các tổ chức xã hội - nghề nghiệp về thể thao, xử phạt vi phạm trong hoạt động thể dục thể thao.

2.5. Những vấn đề hạn chế, khó khăn trong việc thực hiện: Những điều, khoản, những vấn đề không thực hiện được hoặc thực hiện không hiệu quả? vấn đề gì đã lạc hậu, không còn phù hợp? Nêu rõ nguyên nhân.

2.6. Kiến nghị những vấn đề cần được sửa đổi, bổ sung để tăng cường hiệu lực hiệu quả của quản lý nhà nước về thể dục thể thao; những chủ trương, chính sách để phát triển sự nghiệp thể dục thể thao trong giai đoạn mới.

### III. HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN

#### 1. Tổ chức tổng kết trong phạm vi các sở, ngành, tổ chức chính trị- xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp có liên quan

- Các Sở, ngành, tổ chức chính trị- xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp có liên quan báo cáo về việc triển khai thực hiện Luật Thể dục, thể thao trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Thời gian thực hiện: Các Sở, ngành, tổ chức chính trị- xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp có liên quan gửi báo cáo về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày **30/9/2015** để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

#### 2. Tổ chức tổng kết ở địa phương

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố ban hành kế hoạch, tiến hành tổng kết 9 năm thi hành Luật Thể dục, thể thao bằng các hình thức phù hợp với tình hình thực tế địa phương gửi báo cáo về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày **30/9/2015** để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị có liên quan tiến hành đánh giá tổng kết 9 năm triển khai thi hành Luật Thể dục thể thao tại địa phương mình.

- Thời gian thực hiện: Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức tổng kết xong trước ngày **30/9/2015**. Gửi báo cáo về về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

#### 3. Tổ chức Hội nghị toàn tỉnh tổng kết 09 năm thi hành Luật Thể dục, thể thao.

Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức hội nghị tổng kết 9 năm thực hiện Luật Thể dục, thể thao, cụ thể như sau:

a) Quy mô tổ chức: Hội nghị toàn tỉnh

b) Hình thức tổ chức: Hội nghị tập trung

c) Thời gian: Dự kiến trong tháng 10 năm 2015

d) Thành phần tham dự:

- Chủ trì hội nghị: Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Đại biểu tham dự: Đại diện lãnh đạo các Sở, Ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân và lãnh đạo Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thành phố; Lãnh đạo Liên đoàn Quần vợt tỉnh; đại diện cơ quan thông tấn, báo chí ở địa phương và trung ương đóng trên địa bàn tỉnh.

e) Đơn vị thực hiện:

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan thường trực, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch, lập dự toán kinh phí tổ chức hội nghị tổng kết trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với các Sở, ngành có liên quan tiến hành tổng hợp xây dựng dự thảo Báo cáo tổng hợp tình hình 9 năm thực hiện Luật Thể dục, thể thao, trình Ủy ban nhân dân tỉnh, xong trước ngày 10/10/2015.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Kinh phí thực hiện**

a) Kinh phí thực hiện tổng kết thi hành Luật Thể dục, thể thao của các Sở, ngành, địa phương được bảo đảm từ kinh phí của Sở, ngành, địa phương mình.

b) Kinh phí tổ chức hội nghị tổng kết toàn tỉnh thi hành Luật Thể dục, thể thao được đảm bảo từ nguồn ngân sách tỉnh.

##### **2. Trách nhiệm thực hiện**

a) Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan thường trực, tham mưu, theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc tổng kết của các Sở, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, xây dựng dự thảo Báo cáo tổng kết thi hành Luật Thể dục, thể thao.

b) Các Sở, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp căn cứ Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh và điều kiện thực tiễn tại cơ quan, đơn vị thực hiện tổng kết đảm bảo đúng tiến độ, thời gian kế hoạch đề ra. Báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) trước ngày 05/10/2015 để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh./

##### **Nơi nhận:**

- Tổng cục TDTT, Bộ VHTTDL;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Văn Chương;
- UBNDTTQ và các đoàn thể của tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, VX ( 50<sup>b</sup>).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Chương**